TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀI NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 233/2025/QĐST-HNGĐ	*Hoài Nhơn, ngày 30 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 134/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Phùng Thị Bích N, sinh ngày 03/12/1996

CCCD số: 052196006592 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021.

Quê quán: Xã HP, thị xã HN, tỉnh BĐ.

HKTT: Thôn MB2, xã HP, thị xã HN, tỉnh BĐ.

- *Bị đơn:* Anh Hồ Văn H, sinh ngày 20/01/1996

CCCD số: 052096013418 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 11/8/2021.

Quê quán: Xã HC, thị xã HN, tỉnh BĐ.

HKTT: Thôn TA, xã HC, thị xã HN, tỉnh BĐ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị Bích N và anh Hồ Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị Bích N và anh Hồ Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hồ Kiều Nhã Đ, sinh ngày 23/11/2019. Theo thỏa thuận giao cháu Đ cho chị Phùng Thị Bích N trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện nuôi con của chị N, không yêu cầu anh Hồ Văn H phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, sau ly hôn các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về chia tài sản và nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo thỏa thuận, chị Phùng Thị Bích N phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình sung vào công quỹ Nhà nước. Chị N đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0003040 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn được tính trừ; còn lại hoàn trả chị N 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- UBND xã Hoài Châu (Theo GCNKH số: 22 ngày 14/5/2019);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Vinh